

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 trang 44](#)

**Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 trang 44**

**Câu 1.** Chọn từ ngữ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống để bổ sung ý nghĩa cho từ ngữ in đậm:

Xuân về, cây cỏ trái một **màu** ..... Trăm hoa đua nhau khoe sắc. Nào **chị hoa huệ** ..... **chị hoa cúc** ....., **chị hoa hồng** ..... bên cạnh **cô** em vi-ô-lét tím nhạt, mảnh mai.

Tất cả đã tạo nên một **vườn xuân** .....

(đỏ thắm, trắng xinh, xanh non, vàng tươi, rực rỡ)

**Câu 2.** Viết 3 câu theo mẫu **Ai làm gì?**

**Câu 3.** Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong mỗi câu **sau**:

- Hằng năm cứ vào đầu tháng 9 các trường lại khai giảng năm học mới.
- Sau** ba tháng hè tạm xa trường **chúng** em lại nao nức tới trường gặp thầy gặp bạn.
- Đúng 8 giờ trong tiếng Quốc ca hùng tráng lá cờ đỏ sao vàng được kéo lên ngọn cột cờ.

**TRẢ LỜI:**

**Câu 1.** Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống để bổ sung ý nghĩa cho từ ngữ in đậm:

Xuân về, cây cỏ trái một **màu** xanh non. Trăm hoa đua nhau khoe sắc. Nào **chị hoa huệ** trắng tinh, **chị hoa cúc** vàng tươi, **chị hoa hồng** đỏ thắm bên cạnh **cô** em vi-ô-lét tím nhạt, mảnh mai.

Tất cả đã tạo nên một **vườn xuân** rực rỡ.

(đỏ thắm, trắng tinh, xanh non, vàng tươi, rực rỡ)

**Câu 2.** Viết 3 câu theo mẫu **Ai làm gì?**

- Bé đang ngồi viết bài.

b) Chim họa mi đang hót líu lo ngoài vườn.

c) **Cô** giáo chấm bài cho cả lớp.

**Câu 3.** Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong mỗi câu sai

a) Hằng năm, cứ vào đầu tháng 9, các trường lại khai giảng năm học mới.

b) **Sau** ba tháng hè tạm xa trường, **chúng** em lạ náo nức tới trường gặp thầy, gặp bạn.

c) Đúng 8 giờ, trong tiếng Quốc ca hùng tráng, lá cờ đỏ sao vàng được kéo lên ngọn cột cờ.